

**DANH SÁCH SINH VIÊN KHÔNG TỐT NGHIỆP NĂM 2018 - LẦN 1 - HỆ TCCN**

| STT | Mã SV     | Họ và tên            | Ngày Sinh      | Lớp     | Khóa học  | Mã MH  | Tên MH                 | ĐV HT | Điểm |
|-----|-----------|----------------------|----------------|---------|-----------|--------|------------------------|-------|------|
| 1   | 311618115 | Trần Thị Hương       | 19/10/97       | TCTM161 | 2016-2018 | TNML02 | Chính trị              |       | 3.5  |
| 2   | 311618116 | Romah H' Lanh        | 26/05/97       | TCTM161 | 2016-2018 | TNML02 | Chính trị              |       | 3    |
| 3   | 311618117 | Tăng Thị Hồng Lắm    | 22/04/98       | TCTM161 | 2016-2018 | TNML02 | Chính trị              |       | 2    |
| 4   | 311618119 | Bùi Thị Bích Liên    | 20/06/98       | TCTM161 | 2016-2018 | TNML02 | Chính trị              |       | 3.5  |
| 5   | 311618120 | Lưu Đỗ Ngọc Liên     | 10/12/98       | TCTM161 | 2016-2018 | TNML02 | Chính trị              |       | 4    |
| 6   | 311618122 | Rmah H' Lonh         | 07/10/97       | TCTM161 | 2016-2018 | TNML02 | Chính trị              |       | 2    |
| 7   | 311618124 | Ksor H' Ning         | 22/04/97       | TCTM161 | 2016-2018 | TNML02 | Chính trị              |       | 3    |
| 8   | 311618127 | Nguyễn Thị Hồng Ngọc | 09/05/95       | TCTM161 | 2016-2018 | TNML02 | Chính trị              |       | 4    |
| 9   | 311618138 | Siu H' Tim           | 12/05/97       | TCTM161 | 2016-2018 | TNML02 | Chính trị              |       | 2    |
| 10  | 311618141 | Phạm Thị Tây Thi     | 06/08/98       | TCTM161 | 2016-2018 | TNML02 | Chính trị              |       | 3.5  |
| 11  | 311618153 | R'Ô H' Yêng          | 09/02/97       | TCTM161 | 2016-2018 | TNML02 | Chính trị              |       | 3.5  |
| 12  | 311618227 |                      | Nhip 04/01/97  | TCTM162 | 2016-2018 | TNML02 | Chính trị              |       | 2.5  |
| 13  | 311618236 |                      | Sum 01/12/97   | TCTM162 | 2016-2018 | TNML02 | Chính trị              |       | 3.5  |
| 14  | 311618238 | Bạch Thị Thanh Thanh | 18/09/96       | TCTM162 | 2016-2018 | TNML02 | Chính trị              |       | 0    |
| 15  | 311618239 |                      | Thao 25/05/96  | TCTM162 | 2016-2018 | TNML02 | Chính trị              |       | 1.5  |
| 16  | 311618242 | Đình Thị Thê         | 24/03/97       | TCTM162 | 2016-2018 | TNML02 | Chính trị              |       | 3.5  |
| 17  | 311618304 | Rlan H Chyên         | 12/02/98       | TCTM163 | 2016-2018 | TNML02 | Chính trị              |       | 0    |
| 18  | 311618311 | Kpă H' Hoanh         | 24/04/92       | TCTM163 | 2016-2018 | TNML02 | Chính trị              |       | 3    |
| 19  | 311618317 | Nay H' Kót           | 25/12/95       | TCTM163 | 2016-2018 | TNML02 | Chính trị              |       | 1    |
| 20  | 311618326 | Nay H' Nưong         | 26/11/96       | TCTM163 | 2016-2018 | TNML02 | Chính trị              |       | 2.5  |
| 21  | 311618328 | Siu H' Ngu           | 13/05/97       | TCTM163 | 2016-2018 | TNML02 | Chính trị              |       | 3.5  |
| 22  | 311618335 | Đình Thị Săm         | 15/05/97       | TCTM163 | 2016-2018 | TNML02 | Chính trị              |       | 0    |
| 23  | 311618344 | Ksor Tỷ Thủy         | 04/05/96       | TCTM163 | 2016-2018 | TNML02 | Chính trị              |       | 2    |
| 24  | 311618345 | Ksor H' Thuyên       | 26/08/97       | TCTM163 | 2016-2018 | TNML02 | Chính trị              |       | 2.5  |
| 25  | 311618346 |                      | Trang 22/09/98 | TCTM163 | 2016-2018 | TNTM02 | Phương pháp GD Âm Nhạc |       | 3.5  |

Danh sách này gồm 25 sinh viên.

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Gia Lai, ngày 15 tháng 6 năm 2018  
HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Hương

ThS. Ngô Võ Thạnh

[illegible]